

Bản án số: 115/2021/HS-PT
Ngày 24/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI H**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Tình;

Các Thẩm phán: Ông Võ Hồng Sơn;

Ông Mai Anh Tài.

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Ngọc Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 825/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Trịnh Xuân K, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 319/2020/HSST ngày 26/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trịnh Xuân K, sinh năm 1976; giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số 226 – 228, ngách 82 ngõ 290 phố X, phường X, quận Đ, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 09/12; con ông Trịnh Xuân Y và bà Nguyễn Thị R; vợ là Vũ Bích N (đã ly hôn) và có 02 con (con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 05/12/2014, bị Công an phường X xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/5/2019; tạm giam ngày 30/5/2019; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Xuân K: Ông Nguyễn Đức A - Luật sư của Công ty luật TNHH NP, thuộc Đoàn luật sư thành phố H; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Đinh Vương V không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Đinh Vương V, Trịnh Xuân K không việc làm ổn định. Để có tiền tiêu sài, các bị cáo V, K đã bàn bạc cùng nhau đi trộm cắp tài sản; với thủ đoạn phạm tội bằng cách đi vào các ngõ, ngách tìm nhà vắng chủ, sau đó bấm chuông kiểm tra, nếu không có người ở nhà thì các đối tượng sẽ dùng vạm mở khóa cửa đột nhập vào nhà trộm cắp những tài sản có giá trị.

Với thủ đoạn nêu trên, trong khoảng thời gian từ ngày 17/01/2019 đến ngày 20/5/2019 V, K đã cùng nhau thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Đ, chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là **1.624.419.260** đồng. Cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 21 giờ ngày 17/01/2019, bị cáo Trịnh Xuân K điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 30E1-179.52 chở bị cáo Đinh Vương V đi trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà bà Nguyễn Thị L, phát hiện thấy bên trong nhà tắt điện không có người, cửa khóa ngoài. Bị cáo V dùng vạm phá khóa cổng, dùng kim cộng lực, xà cày, máy cắt bẻ khung sắt cửa sổ để vào nhà lục soát lấy đi tài sản gồm: Số tiền 300 Euro; 01 máy tính Macbook; 03 nhẫn vàng đính kim cương; 04 lắc vàng đính kim cương; 01 dây chuyền vàng trắng đính kim cương và 01 kiềng vàng đính đá Ruby. Số tiền 300 Euro, các bị cáo V, K chia nhau mỗi người 150 Euro. Còn số nữ M, các bị cáo V, K mang đến cửa hàng vàng bạc TP của chị Nguyễn Thị G, bán được số tiền 70.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 54/KLĐG/HĐ ngày 18/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Đ, kết luận: tổng trị giá tài sản các bị cáo V, K đã trộm cắp của gia đình bà Nguyễn Thị L là **607.837.800** đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 12 giờ ngày 13/02/2019, bị cáo Đinh Vương V điều khiển xe máy Honda Airbladd, biển kiểm soát 29B1-958.22 chở bị cáo Trịnh Xuân K đi trộm cắp tài sản. Phát hiện thấy nhà bà Vũ Thị M có khóa cửa xếp ổ khóa tại sắt phía bên trong, bấm chuông kiểm tra thấy không có trả lời; bị cáo V lấy kim cắt sắt mang theo cắt tại khóa bên trong cửa xếp rồi hai đối tượng vào nhà lục soát, lấy được trong tủ quần áo tại phòng ngủ tầng 2 số tiền là **14.500.000** đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 10 giờ ngày 18/3/2019, bị cáo Trịnh Xuân K điều khiển xe máy chở bị cáo Đinh Vương V đi trộm cắp tài sản. Với thủ đoạn nêu trên, các bị cáo đột nhập vào nhà anh Nguyễn T, trộm cắp được số tài sản gồm: 01 ví nữ giả da màu trắng, bên trong có số tiền 10.000.000 đồng; 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen; 09 chiếc đồng hồ đeo tay; 01 dây chuyền vàng trắng có đính kim cương và 01 nhẫn vàng trắng có đính kim cương.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 54/KLĐG/HĐ ngày 18/8/2019 của Hội

đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Đ, kết luận: Tổng trị giá tài sản các bị cáo V, K trộm cắp của gia đình anh Nguyễn T là: **56.300.000** đồng.

Vụ thứ 4: Khoảng 09 giờ ngày 25/3/2019, các bị cáo K, V phá khóa cửa vào nhà anh Nguyễn Q, lên tầng 2 kéo kết sắt xuống tầng 1 rồi bê lên xe máy chở đến khu nhà bỏ hoang tại ngách 24 ngõ 177 phố C, phường C, quận MH, thành phố H. Tại đây các bị cáo V, K dùng máy cắt sắt, cắt phá kết lấy được số tài sản gồm: Tiền mặt là 86.000.000 đồng và 1.015 USD; 1,1 lượng vàng; 09 nhẫn vàng; 02 dây chuyền vàng và 01 đồng hồ đeo tay.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 54/KLĐG/HĐ ngày 18/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Đ, kết luận: Tổng trị giá tài sản các bị cáo V, K trộm cắp là: **244.411.460** đồng.

Vụ thứ 5: Khoảng 14 giờ ngày 13/4/2019, sau khi phát hiện thấy gia đình anh Phạm Thanh P, khóa cửa ngoài, V và K dùng vạm phá khóa cửa vào nhà lục soát trộm cắp được số tài sản gồm: Số tiền 2.000 USD và 400.000 Yên Nhật; 05 dây chuyền vàng và ngọc trai; 10 bộ khuyên tai vàng và ngọc trai; 07 nhẫn vàng; 03 vòng tay vàng và 03 mặt dây chuyền vàng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 54/KLĐG/HĐ ngày 18/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Đ, kết luận: Tổng trị giá tài sản các bị cáo V, K trộm cắp là: **462.670.000** đồng.

Vụ thứ 6: Khoảng 11 giờ ngày 20/4/2019, bị cáo V điều khiển xe máy chở bị cáo K đi trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà chị Nguyễn Lệ B, phát hiện thấy cổng có khóa ngoài. V dùng vạm phá khóa cửa, sau đó cả hai đối tượng vào nhà lục soát lấy đi tài sản gồm: 15.000.000 đồng (Đề ở trong con lợn đất); 01 máy tính bảng Samsung (Đề ở phòng ngủ tầng 2); 01 lư hương đồng (Đề ở kệ ti vi phòng khách tầng 1) và 01 chiếc xe máy Honda AirBlade, biển kiểm soát 29B1-580.48 tại tầng 1, chìa khóa điện khi đó vẫn đang cắm ở ổ khóa.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 54/KLĐG/HĐ ngày 18/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Đ, kết luận: Tổng trị giá tài sản các bị cáo V, K trộm cắp là: **35.000.000** đồng.

Vụ thứ 7: Khoảng 20 giờ ngày 29/4/2019, sau khi phát hiện thấy gia đình chị Thiều Thị S, khóa cửa ngoài; kiểm tra không thấy có ai ở nhà. V dùng vạm phá khóa cửa, sau đó các bị cáo vào nhà lục soát trộm cắp được số tài sản gồm: Số tiền 20.000.000 đồng; 01 chiếc máy tính xách tay Asus, màu đen; 02 chiếc Ipad; 02 chiếc điện thoại Iphone 5S và Iphone 6S; 01 đồng tiền vàng (Bằng 01 lượng vàng); 07 chiếc đồng hồ đeo tay; 03 dây chuyền vàng; 01 lắc tay vàng; 01 vòng ngọc; 01 kiềng vàng; 01 mặt ngọc hình cây tài lộc; 02 nhẫn vàng có đính kim cương và 01 chiếc ba lô màu đen.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 54/KLĐG/HĐ ngày 18/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Đ, kết luận: Tổng trị giá tài sản các bị cáo V, K trộm cắp là: **158.000.000** đồng.

Vụ thứ 8: Khoảng 22 giờ ngày 20/5/2019, các bị cáo phát hiện thấy gia đình chị Nguyễn Kiều M, tắt đèn, khóa cửa ngoài, không có ai ở bên trong. Cả hai để xe máy ở đầu ngõ rồi đi bộ vào dùng vạm phá khóa cửa, vào nhà lục soát lấy đi tài sản của chị M gồm: 01 máy tính Macbook, 01 ipad, 01 điện thoại Iphone 5, 01 điện thoại Lenovo và số tiền mặt 25.000.000 đồng

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 54/KLĐG/HĐ ngày 18/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Đ, kết luận: Tổng trị giá tài sản các bị cáo V và K trộm cắp là: **45.700.000** đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 319/2020/HSST ngày 26/8/2020, Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Xuân K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Xuân K 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Đinh Vương V; về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/9/2020, bị cáo Trịnh Xuân K có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trịnh Xuân K giữ nguyên kháng cáo, bị cáo thừa nhận về số lần, tổng số tài sản bị cáo trộm cắp theo như quy kết là đúng, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt 16 năm tù là nặng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nội dung kháng cáo của bị cáo, xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trịnh Xuân K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo có thêm một số tình tiết giảm nhẹ mới như gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho một số bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trịnh Xuân K đã tác động gia đình khắc phục khó khăn bồi thường cho một số bị hại như bà Vũ Thị M, bà Nguyễn Lệ B và bà Nguyễn Thị U. Tuy số tiền khắc phục không lớn nhưng là sự cố gắng của gia đình bị cáo. Ngoài ra, ông Trịnh Xuân Y là bố đẻ của bị cáo Trịnh Xuân K đã từng tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đã được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất; được

Ủy ban nhân dân quận Đ, thành phố H tặng danh hiệu “Người tốt, việc tốt”. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Kháng cáo của bị cáo Trịnh Xuân K trong hạn luật định được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Trịnh Xuân K khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định:

Do không có nghề nghiệp ổn định nhưng muốn có tiền để ăn tiêu nên các bị cáo Trịnh Xuân K, Đinh Vương V đã cùng nhau bàn bạc đi trộm cắp tài sản. Với thủ đoạn khi phát hiện thấy gia đình nào không có người ở nhà thì các bị cáo dùng vạm phá khóa, kìm còng lực, máy cắt để cắt khóa và đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản. Bằng thủ đoạn trên, trong khoảng thời gian từ ngày 17/01/2019 đến ngày 20/5/2019 Trịnh Xuân K, Đinh Vương V cùng nhau thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố H, chiếm đoạt tổng giá trị tài sản là 1.624.419.260 đồng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trịnh Xuân K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, các bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn Thủ đô, nên cần phải xử phạt nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, vai trò tham gia của từng bị cáo, cũng như xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình một số tài liệu thể hiện gia đình bị cáo đã bồi thường cho một số bị hại, như: Bồi thường cho bà Vũ Thị M số tiền 7.250.000 đồng; bồi thường cho bà Nguyễn Thị U số tiền 10.000.000 đồng; bồi thường cho bà Nguyễn Lệ B số tiền 5.000.000 đồng. Những bị hại trên đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo Trịnh Xuân K phải bồi thường thêm. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, có bố đẻ là ông Trịnh Xuân Y được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất; được Ủy ban nhân dân quận Đ, thành phố H tặng danh hiệu “Người tốt, việc tốt”. Đây là những tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cấp phúc thẩm cần xem xét và áp dụng thêm cho bị cáo. Mặt khác, với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.624.419.260 đồng, cùng với vị trí, vai trò của bị cáo Trịnh Xuân K như đã nêu trong vụ án thì xét thấy mức hình phạt 16 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ xem xét giảm cho bị cáo Trịnh Xuân K một phần hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình, xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa là phù hợp.

[4]. Bị cáo Trịnh Xuân K kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Xuân K; Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **bị cáo Trịnh Xuân K 13 (mười ba)** năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/5/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo Trịnh Xuân K để đảm bảo thi hành án.

2. Án phí: Bị cáo Trịnh Xuân K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Hồng Sơn

Mai Anh Tài

Nguyễn Xuân Tĩnh